



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 10./KTT/2022

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH KIM THIÊN THỦY

Địa chỉ trụ sở: Phòng số 32- tầng 9, 180 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028 62879133

Email: [kimthienthuycompany@gmail.com](mailto:kimthienthuycompany@gmail.com)

Mã số doanh nghiệp: 0312886305

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 47/GCNATTP-SCT. Ngày Cấp 30/12/2019, Nơi cấp: Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa. Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm phù hợp ISO 22000:2018.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: YẾN SÀO THIÊN TÂY

2. Thành phần: Trong 1 lọ 70 ml gồm có:

Nước tinh khiết, đường phèn, yến sào 300 mg, nhụy hoa nghệ tây.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên vỏ bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu bao bì: Sản phẩm chứa trong lọ thủy tinh bên ngoài là hộp giấy. Cam kết bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Thể tích thực: 70 ml/lọ, 1 lọ/hộp, 6 lọ/ hộp hoặc thể tích thực khác theo yêu cầu của khách hàng được thể hiện rõ ràng trên nhãn sản phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm ( trường hợp thuê cơ sở sản xuất ):

Sản xuất tại: NHÀ MÁY CHẾ BIẾN THỰC PHẨM KIM THIÊN THỦY – CHI NHÁNH  
CÔNG TY TNHH KIM THIÊN THỦY

Địa chỉ sản xuất: Lô B3- Cụm Công nghiệp Diên Phú, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Xuất xứ: Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)



#### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2:2010/BYT về các sản phẩm đồ uống không cồn do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
- Nghị định 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ về nhãn hàng hóa
- Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Nha Trang, ngày 06 tháng 06 năm 2022

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



*Trần Phan Hoàng Sinh*





**DỰ THẢO NHÃN:  
YẾN SÀO THIÊN TÂY**

	<b>Thông tin</b>	
Tên sản phẩm	<b>YẾN SÀO THIÊN TÂY</b>	
Thành phần	Trong 1 lọ 70 ml gồm có: Nước tinh khiết, đường phèn, yến sào 300 mg, nhụy hoa nghệ tây.	
Định lượng	Thể tích thực: 70 ml/lọ, 1 lọ /hộp, 6 lọ/ hộp hoặc thể tích thực khác theo yêu cầu của khách hàng được thể hiện rõ ràng trên nhãn sản phẩm.	
Hướng dẫn sử dụng	Sản phẩm dùng trực tiếp, lắc nhẹ trước khi dùng, ngon hơn khi uống lạnh.	
Hướng dẫn bảo quản	Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp.	
Thông tin cảnh báo	Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc bao bì không nguyên vẹn.	
NSX HSD	NSX: in trên bao bì. HSD: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.	
Xuất xứ	Việt Nam	
Thương nhân chịu trách nhiệm	Công ty TNHH Kim Thiên Thủy. Địa chỉ: Phòng số 32- tầng 9, 180 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh. ĐT: 028 62879133	
Nơi sản xuất	Sản xuất tại: Nhà Máy Chế Biến Thực Phẩm Kim Thiên Thủy- Chi Nhánh Công Ty TNHH Kim Thiên Thủy. Địa chỉ: Lô B3- Cụm Công nghiệp Diên Phú, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.	



# CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH  
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH  
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



VIMCERTS  
147

Mã số mẫu/ Sample code  
BN32205.13144628  
MM32205.131446282

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMKD 03/1 - LBH 01  
Ngày/ Date: 27/05/2022

Tên khách hàng/ Customer  
Địa chỉ/ Address

: CÔNG TY TNHH KIM THIÊN THỦY  
: PHÒNG SỐ 32- TẦNG 9, 180 NGUYỄN CÔNG TRỨ, PHƯỜNG  
NGUYỄN THÁI BÌNH, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tên mẫu/ Name of sample  
Số lượng/ Quantity

: YẾN SÀO THIÊN TÂY  
: 1

Mô tả mẫu/ Sample description

: Mẫu đóng kín trong lọ thủy tinh.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving

: 13/05/2022

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue

: 26/05/2022

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Béo	%	< MQL = 0,05	CASE.NS.0031 (Ref. FAO 14/7 p.214, 1986) (*)
2	Carbohydrate	%	9,07	Food and Drug Administration (*)
3	Năng lượng	Kcal/100mL	39,2	Food and Drug Administration (*)
4	pH	.	5,08 (25°C)	AOAC 981.12 (*)
5	Protein	%	0,4 (Total nitrogen x 6.25)	CASE.NS.0009 (Ref. FAO 14/7 p.221-223, 1986) (*)
6	Tỉ trọng	.	1,0373 (20°C)	TCVN 8907:2011 (*)

\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.  
MQL Ngưỡng định lượng của phương pháp/ Method Quantification Limit.

Phụ trách phòng thử nghiệm/  
Officer in charge of laboratory

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHUẨN  
Số chứng thực..... Quyển số..... SCT/BS  
Ngày..... tháng..... năm 20.....  
PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ VINH NGỌC



Phú Minh Loan

Nguyễn Trường Thọ Lý Tuấn Kiệt

KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.  
Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

U. SỐ CHÍNH  
02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM  
18001105  
(84.28) 3911 7216  
casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ  
(F): F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ  
(T): (84.292) 3918216 - 217 - 218  
(M): (84.292) 3918219  
support@case.com.vn, casecantho@case.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
(T): STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa  
(T): (84.258) 246 5255  
(M): (84.258) 246 5355  
vanphongmientrung@case.vn

Mã số mẫu/ Sample code  
BN32205.13144628  
MM32205.131446282

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMKD 03/1 - LBH 01  
Ngày/ Date: 27/05/2022

Tên khách hàng/ Customer : CÔNG TY TNHH KIM THIÊN THỦY  
Địa chỉ/ Address : PHÒNG SỐ 32- TẦNG 9, 180 NGUYỄN CÔNG TRÚ, PHƯỜNG NGUYỄN THÁI BÌNH, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
Tên mẫu/ Name of sample : YẾN SÀO THIÊN TÂY  
Số lượng/ Quantity : 1  
Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng kín trong lọ thủy tinh. (Chuẩn bị mẫu: Chuyển mẫu vào bao lọc vô trùng và tiến hành đồng nhất mẫu. Sau đó dùng dụng dịch lỏng thu được để tiến hành phân tích)  
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 13/05/2022  
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/05/2022

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Pb	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,05	CASE.TN.0018 (Ref. AOAC 999.11) (*)
2	Aflatoxin B1	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (HPLC) (*)
3	Aflatoxin B1, B2, G1, G2	µg/kg	Aflatoxin B1: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin B2: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G1: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G2: Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (HPLC) (*)
4	Clostridium perfringens	CFU/mL	< 01	ISO 7937:2004 (*)
5	Coliforms	CFU/mL	< 01	ISO 4832:2006 (*)
6	Escherichia coli	CFU/mL	< 01	ISO 16649-2:2001 (*)

KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.  
Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
Nội dung được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
All or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

SỞ CHÍ MINH CN CẦN THƠ  
2 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP HCM (9) F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ  
8001105 (84.292) 3918216 - 217 - 218  
(84.28) 3911 7216 (84.292) 3918219  
casehcm@case.vn support@case.com.vn, casecantho@case.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
(9) STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa  
(84.258) 246 5255  
(84.258) 246 5355  
vanphongmienTrung@case.vn



# CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH  
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH  
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



D.1/2 MM32205.131446282

Mã số mẫu/ Sample code BN32205.13144628 MM32205.131446282	<b>KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM</b> <b>TEST REPORT</b>	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 27/05/2022
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY TNHH KIM THIÊN THỦY**  
Địa chỉ/ Address : **PHÒNG SỐ 32- TẦNG 9, 180 NGUYỄN CÔNG TRÚ, PHƯỜNG NGUYỄN THÁI BÌNH, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
Tên mẫu/ Name of sample : **YẾN SÀO THIÊN TÂY**  
Số lượng/ Quantity : 1  
Mô tả mẫu/ Sample description : **Mẫu đóng kín trong lọ thủy tinh.**  
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 13/05/2022  
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 26/05/2022

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	4-Hydroxyproline	mg/100mL	7,96	CASE.SK.0183 (Ref. TCVN 8764:2012)
2	Acid Amin	.	Xem file đính kèm	CASE.SK.0183 (Ref. TCVN 8764:2012) (*)
3	Acid Amin	mg/100mL	195,79	CASE.SK.0183 (Ref. TCVN 8764:2012) (*)
4	Tổng Cystine và Cysteine	mg/100mL	2,20	CASE.SK.0183 (Ref. TCVN 8764:2012) (*)
5	Tryptophan	mg/100mL	Không phát hiện, MDL = 10	CASE.SK.0184 (Ref. AOAC 988.15) (*)

(\*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.  
MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.

Phụ trách phòng thử nghiệm/ THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
Officer in charge of laboratory

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

Số chứng thực..... Quyển số..... SCT/BS

Ngày..... tháng..... năm 20.....

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ VINH NGỌC



*Phụ Minh Loan*

Lý Tuấn Kiệt

KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.  
Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.  
Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/  
This report or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

UỶ BAN CHỈNH ĐỐC CHINH \_\_\_\_\_ CN CẦN THO \_\_\_\_\_ VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG \_\_\_\_\_  
02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM | (☎) F267 - F268, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ | (☎) STH278, Đường BE, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa  
1801105 | (☎) (84.292) 3918216 - 217 - 218 | (☎) (84.258) 246 5255  
(☎) (28) 3911 7216 | (☎) (84.292) 3918219 | (☎) (84.258) 246 5355  
casehcm@case.vn | support@case.com.vn, casecantho@case.vn | vanphongmien trung@case.vn



# CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH  
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH  
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC

## KẾT QUẢ PHÂN TÍCH/ TEST REPORT

BN32205.13144628/ MM32205.131446282

STT No.	Nhóm Group	Chỉ tiêu kiểm nghiệm Parameters	Kết quả Result	Đơn vị Unit	Phương pháp Method
1	Acid amin	Alanine	23,56	mg/100mL	CASE.SK.0183 (Ref: TCVN 8764:2012) (*) <sup>H</sup>
2		Arginine	16,42		
3		Aspartic acid	14,52		
4		Glutamic acid	27,59		
5		Glycine	66,77		
6		Histidine	1,32		
7		Isoleucine	4,60		
8		Leucine	5,99		
9		Lysine	10,77		
10		Methionine	-		
11		Phenylalanine	-		
12		Proline	4,20		
13		Serine	7,85		
14		Threonine	6,90		
15		Tyrosine	-		
16		Valine	5,30		
Tổng/Sum			195,79		



---KẾT THÚC/ FINISH---

KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE

Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/ fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

SỐ CHÍNH  
02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM  
8001105  
(84.28) 3911 7216  
casehcm@case.vn

CN CÁN THO  
(F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ)  
(84.292) 3918216 - 217 - 218  
(84.292) 3918219  
support@case.com.vn, casecantho@case.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG  
(STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa)  
(84.258) 246 5255  
(84.258) 246 5355  
vanphongmienntrung@case.vn